

TẾ BÀO LIÊN KẾT

TB CƠ ĐỊNH

NGUYÊN BÀO SỢI

fibroblast

TB PHỔ BIẾN NHẤT (1) MLK

ĐÃ BIẾT HOÀ

C NANG: TỔNG HỢP

GAG

GLYCOPROTEIN

PROCOLLAGEN ($\Rightarrow$ TROPOLLAGEN)

COLLAGENASE (active at pH 7,0)

NBS

fibroblast

WORKING

TẾ BÀO SỢI

fibrocyte

RETIRED



HÌNH: Bào tương nhiều nhẵn

NHÂN: H. TRỨNG màu sáng

CHẤT NHẪM SẮC: MİN

HẠT NHÂN LỚ

B.Tg: giàu x-actin, x-actinin, ống siêu vi, túi tiết, o bào

B.QUAN: RER, Golgi PT.riệu

HÌNH: Bào tương ít nhẵn

NHÂN: H. QUÉ, SỢI màu đậm

B.Tg: BẮT MÀU ACID

B.QUAN: KÉM PT.riệu

TB MỠ

adipose

TB MỠ 1 KHÉNG BÃO

TB MỠ NHIỀU KHÉNG BÃO



HÌNH: cầu 1 TỤI MỠ TO

HÌNH: cầu NHIỀU TỤI MỠ

NHÂN: ĐỎ

B.QUAN: ít

T. TRUNG THÁNH TIỂU THƯỜNG

ADULT WHITE

NHÂN: TRẮNG, GIỮA TB

B.QUAN: NHIỀU T. THỂ

PHỐI, TRẺ SƠ SINH BROWN

TB TRUNG MỠ

mesenchymal cell

THỜI 0 or SƠ 4 ($\approx$ NBS)



HÌNH

TIỀN NANG SINH SẢN; BIẾT HOÀ (VỎ: TB QUANH MẠCH)

NHÂN: 1 KHỐI CHẤT NHẪM SẮC (THỎ)

B.QUAN: NHỎ NHỎ

TB NỘI MỠ

endothelial

HÌNH: ĐA DIỆN ĐÉT

TẬP HỢP

BM LẮG ĐƠN ($\Rightarrow$ LỚP THÀNH MẠCH)

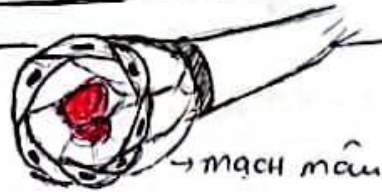
L.KET = DẢI BÍT

CHẼM LÊN NHAY

MÀNG: CỐ VỐ LỖM

B.QUAN: CỐ THỂ CỐ LỖ (CỦA SƠ NỘI MỠ)

B.QUAN: PHONG PHÚ (CỐ O BAO VIÊM)



MẠCH MÁU

CÓ KHẢ NĂNG PHÂN CHIA

TB VỠNG

reticular

HÌNH: SẠO PH (C NBS)

CÁC NHÁNH BƯỞNG LỖI

NHÂN: TO, HÌNH TRỨNG O

SẮC MÀU

B.QUAN: BẮT MÀU ACID YẾU

CHANG: TẠO SỢI VỠNG MIỄN DỊCH



TỰA VÀO MỠ SỢI VỠNG

MỠ CỐ QUAN BACH HUỖC MIỄN DỊCH